

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
BA RIA - VUNG TAU TOURIST JOINT STOCK COMPANY

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN **NĂM 2012**

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
Năm báo cáo : 2012

I: QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG TY :

Công ty Du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Công ty) là doanh nghiệp nhà nước được thành lập theo Quyết định của UBND tỉnh số 236/QĐ-UB ngày 10/4/1996 trên cơ sở đổi tên Công ty Du lịch và Phát triển Kinh tế Dịch vụ Vũng Tàu kết hợp giải quyết những tồn đọng do giải thể Công ty Du lịch Đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo từ năm 1991; tiếp sau đó ngày 26/6/1996 UBND tỉnh có quyết định số 360/QĐ/UB sáp nhập Công ty Du lịch Long Hải vào Công ty Du lịch tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu .

Như vậy, ngay từ buổi đầu thành lập Công ty đã tiếp nhận và kế thừa những tồn tại từ nhiều đơn vị thua lỗ kéo dài và đã bị giải thể do đó Công ty phải gánh vác những nhiệm vụ hết sức khó khăn. Trong đó vấn đề giải quyết các tồn đọng về tài chính, công nợ phải thu, phải trả không thể giải quyết nhanh chóng .

Sau thời gian chuẩn bị mọi mặt và lập phương án cổ phần hóa Công ty, ngày 28/12/2005, UBND tỉnh BR-VT đã ký Quyết định số 5078/QĐ.UBND về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty Du lịch tỉnh BR-VT thành Công ty cổ phần,.

Vào ngày 29/6/2006, Vungtau Tourist là một trong số ít doanh nghiệp nhà nước cổ phần hoá thành công, thu hút được nhiều nhà đầu tư có thương hiệu mạnh tham gia như: Công ty CP Du lịch Chợ Lớn, Ngân hàng TMCP Việt Á, Công ty CP tin học Lạc Hồng, Công ty Quản lý quỹ đầu tư Vina Capital (Anh quốc)...

+ Thay đổi vốn điều lệ : Vốn nhà nước:

Đăng ký ban đầu : 123 tỷ đồng , tỷ lệ 63,29%

Đăng ký theo vốn góp thực tế : 109,784 tỷ đồng, tỷ lệ 58,88%

+ Ngành nghề kinh doanh :

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4903000176 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh BR-VT cấp ngày 05/01/2007, Vungtau Tourist có các chức năng hoạt động sau :

Kinh doanh dịch vụ ăn uống đầy đủ; Kinh doanh dịch vụ nhà khách, nhà nghỉ; Kinh doanh phòng hát karaoke, massage, vũ trường; Tắm quất, xông hơi, xoa bóp, vật lý trị liệu;

Kinh doanh du lịch lữ hành trong và ngoài nước; Kinh doanh dịch vụ bãi tắm, bãi biển; Đua thuyền; Dù lượn cánh mềm có sử dụng động cơ; Thể thao trên không nhày dù; Bắn cung hay leo núi; Hoạt động thể thao dưới nước; Dịch vụ bán vé máy bay, tàu lửa, tàu thủy; Đại lý khai thuê hải quan; Dịch vụ giặt là ;

Mua bán đồ uống không cồn, có cồn; Mua bán thuốc lá điều sản xuất trong nước; Mua bán vải, hàng may sẵn, giày dép; Mua bán xe ô tô, xe tải, rơ moóc, xe đặc chủng, xe địa hình, xe thể thao; Vận tải hành khách ven biển; Mua bán vải, hàng may sẵn ;

Mua bán vật liệu xây dựng; chất bôi trơn làm sạch động cơ; Mua bán thiết bị ngành ảnh; Mua bán dụng cụ điện; Mua bán máy nông ngư cơ; máy công nghiệp, khai khoáng, lâm nghiệp và xây dựng; xăm lốp xe có động cơ; Mua bán nông sản thô chưa chế biến; Mua bán nông sản sơ chế (trừ hạt điều, bông vải); Mua bán lương thực, thủy sản ;

- Mua bán sắt thép, ống thép, kim loại màu (kết cấu thép, thép phôi, sắt thép xây dựng, ống kim loại, tôn và thép lá, dây kim loại, khung nhôm, khung đồng) ;
- Môi giới thương mại; Ủy thác mua bán hàng hoá; Đại lý mua bán, ký gửi hàng hoá; Vận tải khách du lịch bằng ô tô; Cho thuê xe ô tô; Cắt tóc, trang điểm các hoạt động nhiếp ảnh; Kinh doanh bãi tắm, bãi biển; Sản xuất các loại khăn lạnh, khăn giấy; Cho thuê nhạc cụ, trang trí các buổi biểu diễn, tổ chức sự kiện và hội chợ ;
- Dịch vụ vệ sinh nhà ở, công sở, nhà hàng, khách sạn, biệt thự, hồ bơi, công rãnh chống mối mọt, trang trí phong cảnh; In lụa, in offset, in khắc gỗ, in ống đồng ;
- Kinh doanh dịch vụ quảng cáo; Mua bán rèm, màn, ga trải giường, đồ thêu dệt; Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng trang thiết bị gia dụng; Thu gom rác thải sinh hoạt, Chở khách du lịch bằng xe xích lô ;
- Đầu tư xây dựng hoặc mua lại công trình để bán, cho thuê, cho thuê mua; Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại; Đầu tư cải tạo đất và công trình hạ tầng; Nhận chuyển nhượng, cho thuê quyền sử dụng đất đã có hạ tầng để cho thuê lại; Môi giới bất động sản; Dịch vụ định giá, sàn giao dịch bất động sản; quảng cáo, quản lý bất động sản; Dịch vụ tư vấn, đấu giá bất động sản .

+ Định hướng phát triển :

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty :

Phấn đấu trở thành một trong những doanh nghiệp du lịch hàng đầu của tỉnh BR-VT và là một trong những doanh nghiệp du lịch hàng đầu trong cả nước trong 10 năm tới .

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn :

Có kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực có trình độ tay nghề cao nhằm đáp ứng yêu cầu của mục tiêu phát triển .

Tiếp tục thực hiện chiến lược tái cấu trúc cơ cấu vốn để tập trung vào việc phát triển các khách sạn, resort cao cấp, khu vui chơi giải trí có các sản phẩm du lịch đặc thù .

II.: CÔNG TY CÓ CÁC CÔNG TY CON NHƯ SAU .:

1. Công ty TNHH Lữ hành Vũng Tàu ("VTTour")

Công ty TNHH Lữ hành Vũng Tàu được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH một thành viên số 3501853974 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh BR-VT cấp lần đầu ngày 16 tháng 6 năm 2011. Vốn điều lệ là **4.000.000.000 đồng** và được sở hữu 100% bởi Công ty .

Ngành nghề kinh doanh của VTTour theo Giấy CNĐKKD : Kinh doanh dịch vụ lữ hành trong nước và nước ngoài .

Trụ sở chính : số 29 Trần Hưng Đạo, thành phố Vũng Tàu, tỉnh BR-VT .

2. Công ty cổ phần Du lịch Thùy Vân ("Thùy Vân Tourist")

Công ty cổ phần Du lịch Thùy Vân được thành lập và hoạt động theo Giấy CNĐKKD Công ty cổ phần số 49003000221 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh BR-VT cấp lần đầu ngày 21 tháng 02 năm 2006; đăng ký thay đổi lần thứ 02 ngày 18 tháng 02 năm 2008. Vốn điều lệ của Công ty con này là **15.380.000.000 đồng**, tương đương với 153.800 cổ phần mệnh giá 100.000 đồng. Trong đó, Công ty mẹ sở hữu 77.000 cổ phần, chiếm 50,07% vốn điều lệ .

Ngành nghề kinh doanh của Thùy Vân Tourist theo Giấy CNĐKKD : Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch : khách sạn; dịch vụ ăn uống; dịch vụ lữ hành nội địa và quốc tế; kinh doanh bãi biển; Đi du thuyền; Hoạt động giải trí ca nô trượt nước, ca nô kéo dù; Mua bán đồ dùng cá nhân, đồ trang sức; quần áo may sẵn; đồ thể thao; Đại lý bán vé máy bay; tàu lửa, tàu thủy .

Trụ sở chính : số 115 Thùy Vân, thành phố Vũng Tàu, tỉnh BR-VT .

3. Công ty cổ phần Du lịch Nghinh Phong ("Nghinh Phong Tourist")

Công ty cổ phần Du lịch Nghinh Phong được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 3502213663 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh BR-VT cấp lần đầu **ngày 10 tháng 01 năm 2013**. Vốn điều lệ của Công ty con này là **30.000.000.000 đồng**, tương đương với 3.000.000 cổ phần mệnh giá 10.000 đồng. Trong đó, Công ty đăng ký góp 1.800.000 cổ phần, chiếm 60% vốn điều lệ .

Ngành nghề kinh doanh của Nghinh Phong Tourist theo Giấy CNĐKKD : Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, đua thuyền, cửa thuyền bay, bắn cung, leo núi, hoạt động thể thao dưới nước; Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch: Nhà nghỉ có kinh doanh du lịch; Nhà hàng, hàng ăn, quán ăn, hàng ăn uống; Chỗ nghỉ trọ trên xe lưu động, lều quán, trại dùng để nghỉ tạm .

Trụ sở chính : số 06 Thùy Vân, thành phố Vũng Tàu, tỉnh BR-VT .

Việc thành lập Công ty con - CTCP Du lịch Nghinh Phong, là sự kiện quan trọng duy nhất phát sinh ngay sau ngày 31/12/2012 .

III.: BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ .:

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm

Với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012, mặc dù kết quả lợi nhuận còn khiêm tốn so với doanh thu nhưng HĐQT đánh giá năm 2012, Ban lãnh đạo Công ty đã cố gắng khắc phục khó khăn đưa hoạt động kinh doanh đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra và chấn chỉnh được một số tồn tại từ các năm trước để lại. Cụ thể :

- Sắp xếp cơ cấu bộ máy tổ chức hợp lý, bố trí bộ máy quản lý hiệu quả; tăng cường năng lực cho các bộ phận tham mưu, giúp việc, thực hiện phân cấp phân quyền, giao trách nhiệm quyền hạn rõ ràng; triển khai tốt công tác quy hoạch, phát triển nguồn nhân lực..
- Tái cơ cấu vốn hợp lý để tập trung nguồn vốn vào mục tiêu phát triển của Công ty.
- rà soát, xây dựng các quy chế quản lý nội bộ trong Công ty. củng cố hoàn thiện hệ thống quản lý tài chính từ Công ty đến đơn vị; nghiêm túc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT, thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo quy định quản trị Công ty .
- Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành đã chủ động, linh hoạt trong việc sử dụng và huy động vốn hiệu quả .
- Quan tâm, chăm lo người lao động, đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động, giúp người lao động yên tâm công tác .

2. Kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2012

Đã chỉ đạo và quản lý để hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch và thống nhất với bản báo cáo kiểm toán năm 2012 .

2.1. Về tình hình kinh doanh

2.1.1. Đối với Công ty cổ phần Du lịch tỉnh BR-VT (Công ty mẹ)

- Tổng doanh thu :	148.265.542.239 đ
Trong đó :	
+ Doanh thu bán hàng hoá :	26.411.154.922 đ
+ Doanh thu từ hoạt động kinh doanh dịch vụ :	112.671.926.819 đ
+ Doanh thu từ hoạt động tài chính :	6.671.141.539 đ
+ Doanh thu từ hoạt động khác :	2.511.318.959 đ

Tổng doanh thu đạt 64,89% kế hoạch (228,5 tỷ đồng), giảm 22,59% so với cùng kỳ năm trước (148.265/191.536 triệu), chiếm tỷ lệ 77.41% so với cùng kỳ năm 2011 .

- Lợi nhuận trước thuế :	8.715.195.256 đ
---------------------------------	------------------------

So với kế hoạch đầu năm (8 tỷ đồng) thì lợi nhuận Công ty tăng 8,94%; so với cùng kỳ năm trước thì lợi nhuận năm 2012 tăng 16,12% (8.715/7.505 tr). Lợi nhuận tăng do được chia cổ tức từ Công ty TNHH Vương miện Đà Lạt .

2.1.2. Đối với kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của Công ty (gồm Công ty mẹ và 2 Công ty con : Công ty TNHH MTV Lữ hành Vũng Tàu và Công ty CP Du lịch Thùy Vân)

- Tổng doanh thu :	179.824.530.571 đ
Trong đó :	
+ Doanh thu bán hàng hoá :	26.411.154.922 đ
+ Doanh thu từ hoạt động kinh doanh dịch vụ :	144.602.573.725 đ
+ Doanh thu từ hoạt động tài chính :	6.299.482.965 đ
+ Doanh thu từ hoạt động khác :	2.511.318.959 đ
- Lợi nhuận trước thuế :	9.421.027.945 đ

2.2. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản (của Công ty mẹ)

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2012	2011
1	Cơ cấu tài sản			
	-TSCĐ & đầu tư dài hạn /Tổng tài sản	%	76.98%	80.30%
	-TS lưu động /Tổng tài sản	%	23.02%	19.70%
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	-Nợ phải trả /Tổng nguồn vốn	%	21.54%	26.41%
	-Nguồn vốn chủ sở hữu /Tổng nguồn vốn	%	78.46%	73.59%
3	Khả năng thanh toán			
	-Khả năng thanh toán nhanh	lần	0.35	0.19
	-Khả năng thanh toán hiện hành	lần	4.64	3.79
	-Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	lần	2.14	1.22
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	-Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản	%	2.97%	2.35%
	-Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần	%	5.55%	3.51%
	-Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Vốn CSH	%	3.79%	3.19%

Trong đó :

- Cơ cấu tài sản : Tài sản cố định chiếm tỷ trọng cao trên tổng tài sản (76.98%) do đầu tư cải tạo Khách sạn Sammy Vũng Tàu, KDL Biển Đông. Do là ngành dịch vụ du lịch nên cơ cấu này hợp lý .
- Cơ cấu nguồn vốn : Nguồn vốn chủ sở hữu chiếm tỷ trọng cao (78.46%) trên tổng vốn, Công ty ít sử dụng vốn vay, giảm tối đa nợ vay Ngân hàng. Tuy nhiên, đây chỉ là giải pháp tạm thời, vì nguồn vốn lưu động đã bị ảnh hưởng do phải bù đắp nguồn tiền cho mục tiêu tái đầu tư tất cả các đơn vị con .
- Khả năng thanh toán : Khả năng thanh toán nhanh chưa tốt, Công ty cần tăng lượng tiền mặt để thanh toán nhanh các khoản đến hạn .
- **Tỷ suất P** : P /TTS : hiệu quả thấp cần khắc phục (ngưỡng cần đạt > 5.00%) .
P /DT : lợi nhuận thấp, Công ty cần chú trọng đến hoạt động kinh doanh chính để tăng hiệu quả kinh doanh .
P /Vốn chủ sở hữu : tăng so với cùng kỳ năm trước nhưng mức tăng ít, cần có giải pháp tăng cao hơn để có nguồn chi trả cổ tức và tái đầu tư .

2.3. Về cổ tức cổ đông : đảm bảo chi trả tối thiểu **2%** theo chỉ tiêu ĐHĐCĐ giao .

2.4. Hội đồng Quản trị đã xem xét và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, như :

- Tập trung đầu tư nâng cấp Khách sạn Sammy Vũng Tàu thành Khách sạn 4 sao .
- Tiếp tục thu hồi công nợ, cố gắng đến hết năm 2013 thu dứt điểm .
- Việc tái cấu trúc vốn cần tập trung vào địa bàn Thành phố Vũng Tàu .
- Xem xét lại phương án kinh doanh tại KDL Biển Đông sao cho phù hợp, không lãng phí nhân lực nhằm tiết giảm chi phí, tăng hiệu quả kinh doanh .
- Mô hình tổ chức Công ty được sắp xếp lại và đi vào ổn định. Bổ sung sửa đổi Điều lệ thông qua ĐHĐCĐ, lập các thủ tục cần thiết đăng ký kinh doanh mới theo đúng quy định .
- Hệ thống văn bản nội bộ được bổ sung, sửa đổi và đưa vào áp dụng tại Công ty. HĐQT luôn bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ trên cơ sở phân tích tình hình thực tế để có định hướng và quyết sách đúng đắn cho hoạt động Công ty .
- Thường xuyên tổ chức họp thường kỳ để nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty và đề ra các giải pháp cần thiết để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh .
- Phối hợp tốt với Ban Kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Thường xuyên chỉ đạo, giám sát Ban Tổng Giám đốc để đảm bảo thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và các Quyết định HĐQT .
- Trong năm 2012, Hội đồng Quản trị cụ thể là từng thành viên HĐQT đã nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ, quản trị hoạt động doanh nghiệp theo định hướng phát triển và chỉ tiêu kinh doanh do ĐHĐCĐ giao. Các thành viên HĐQT đều có trình độ, kinh nghiệm hoạt động trong ngành. Có sự đoàn kết, đồng thuận trong việc định hướng và kịp thời đưa ra các quyết sách cho Công ty, hành động vì lợi ích chung và sự phát triển của doanh nghiệp .
- Tiếp tục các giải pháp đồng bộ để thu hồi công nợ, đầu tư hợp lý, đảm bảo cổ tức nhằm duy trì sự ổn định hướng đến mục tiêu phát triển toàn Công ty .
- Đồng thuận với Ban kiểm soát tiếp tục lựa chọn FAC là Công ty kiểm soát báo cáo tài chính năm 2012 .

3. Phương hướng hoạt động năm 2012

Năm 2012, dự báo là năm tiếp tục còn nhiều khó khăn và thách thức mới đối với cộng đồng doanh nghiệp. Tình hình lạm phát và tác động của thị trường sẽ cũng ảnh hưởng trực tiếp lên các hoạt động kinh doanh của Công ty. Trong bối cảnh đó, HĐQT xác định phương hướng hoạt động năm 2012 như sau :

- Chỉ đạo, quản trị hoạt động của đơn vị tiếp tục giữ vững ổn định, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu do ĐHCĐCD giao (trên cơ sở Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2012) .
- Nghiên cứu bổ sung hoàn thiện chiến lược hoạt động kinh doanh giai đoạn 2010 – 2015 của Công ty cho phù hợp với tình hình mới .
- Tăng cường quản trị rủi ro để hoạt động doanh nghiệp an toàn và hiệu quả. Nghiên cứu chỉ đạo tiếp tục tái cấu trúc vốn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Chuẩn bị các điều kiện để lập các thủ tục dự án đầu tư hợp lý phù hợp với tình hình thực tế.
- Tiếp tục hoàn thiện các công cụ quản lý như : hệ thống các quy chế, báo cáo quản trị.. Chỉ đạo việc Công bố thông tin theo đúng quy định pháp luật hiện hành .
- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT được quy định tại Điều lệ Công ty và các Quy chế khác .

IV.: BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC .:

1. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính hợp nhất, Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm Báo cáo này .

2. Sự kiện sau ngày kết thúc năm tài chính

Ngoài sự kiện Công ty CP Du lịch Nghinh Phong, một Công ty con thuộc Tập đoàn được thành lập và hoạt động theo Giấy CNĐKDN Công ty cổ phần số 3502213663 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh BR-VT cấp lần đầu ngày 10 tháng 01 năm 2013, Ban Tổng Giám đốc khẳng định không có sự kiện quan trọng nào phát sinh sau ngày 31/12/2012 cần thiết phải có các điều chỉnh số liệu hoặc công bố .

3. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc

HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty vào ngày lập báo cáo này gồm :

Hội đồng quản trị	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
1. Ông Trần Tuấn Việt	Chủ tịch	18/5/2012
2. Ông Nguyễn Quốc Trị	Phó Chủ tịch	18/5/2012
3. Ông Lê Anh Hòa	Thành viên	18/5/2012
4. Ông Nguyễn Quốc Lương	Thành viên	18/5/2012
5. Ông Nguyễn Hồng Ân	Thành viên	18/5/2012
6. Ông Nguyễn Tấn Đạt	Thành viên	18/5/2012
7. Ông Nguyễn Niệm	Thành viên	18/5/2012
8. Ông Đỗ Đại Minh	Thành viên	18/5/2012

Ban lãnh đạo Công ty		Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
1.	Ông Trần Tuấn Việt	Tổng Giám đốc	22/6/2012
2.	Ông Nguyễn Hồng Ân	Phó Tổng Giám đốc	23/6/2012
3.	Ông Nguyễn Tấn Đạt	Kế toán trưởng	01/7/2012
Ban kiểm soát		Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
1.	Ông Lê Tấn Dũng	Trưởng ban	20/5/2011
2.	Bà Nguyễn Thị Bảo Ngọc	Thành viên	20/5/2011
3.	Bà Nguyễn Thị Ngọc Duyên	Thành viên	20/5/2011

4. Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán FAC đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011, FAC bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Công ty .

5. Công bố trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đối với Báo cáo tài chính hợp nhất

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc cần phải :

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng một cách nhất quán ;
- Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Công bố các chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Ban Tổng Giám đốc đảm bảo rằng, Ban TGD đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập BCTC hợp nhất của Tập đoàn, các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phán ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn và BCTC hợp nhất được lập tuân thủ các Chuẩn mực Kế toán và Chế độ Kế toán doanh nghiệp VN hiện hành. Ban TGD Công ty cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Tập đoàn và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác .

6. Hoạt động sản xuất kinh doanh

- Về dịch vụ du lịch :

Thị trường hoạt động du lịch năm 2012 còn chịu ảnh hưởng từ tình trạng suy thoái nền kinh tế các năm trước để lại, tình hình bất ổn chính trị ở một số quốc gia trong khu vực; lạm phát và biến động giá cả tăng khiến phần lớn người dân và các doanh nghiệp cắt giảm chi tiêu. Tuy nhiên Công ty xác định thị trường mục tiêu vẫn là củng cố các khách hàng truyền thống và đẩy mạnh tìm kiếm, tập trung khai thác vào khách hàng nội địa và quốc tế..

- Về thương mại XNK :

Thực hiện định hướng Công ty giảm tỷ lệ kinh doanh TM-XNK; từ năm trước (2011) thị trường kinh doanh thương mại XNK gặp nhiều khó khăn, biến động tỷ giá lớn, lãi suất tiền vay tăng cao, toàn bộ vốn kinh doanh TMXNK đều sử dụng từ nguồn vay Ngân hàng do vậy tỷ suất lợi nhuận không cao. Vì vậy, hoạt động TMXNK đã tạm ngưng từ giữa năm 2012 .

7. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

Năm 2012, Công ty vẫn duy trì hoạt động kinh doanh trên lĩnh vực chính là Dịch vụ - Du Lịch và Bất động sản Du lịch với mục tiêu phát triển bền vững. Thời gian gần đây, ngành du lịch BR-VT luôn được lãnh đạo tỉnh đặc biệt quan tâm, du lịch được xem là ngành kinh tế mũi nhọn trong cơ cấu phát triển kinh tế địa phương. Hạ tầng cơ sở - kỹ thuật, cảnh quan môi trường.. đã được quan tâm đầu tư đúng mức. BR-VT là nơi thường xuyên diễn ra các sự kiện du lịch văn hóa thể thao trong nước, quốc tế. Với sự quan tâm đặc biệt của lãnh đạo tỉnh và sự nỗ lực của các doanh nghiệp, Bà Rịa - Vũng Tàu đủ cơ sở để phát triển bền vững.

Các mục tiêu chính Công ty đề ra :

- Phân đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đề ra trong năm 2012, đảm bảo tăng trưởng và bền vững. Định kỳ kiểm tra, rà soát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác thực hiện kế hoạch để điều chỉnh chỉ đạo kịp thời .
- Tiếp tục thực hiện tái cấu trúc vốn hợp lý, hiệu quả. Tập trung tiềm lực vào hoạt động kinh doanh chính trên địa bàn tỉnh BRVT .
- Điều chỉnh giảm tỷ lệ vốn góp Nhà nước trong Công ty xuống khoảng 40% để phục vụ công tác chủ động quản lý điều hành thuận lợi trong hoạt động kinh doanh .
- Tăng cường quản lý, giám sát chi tiêu, tiết giảm chi phí nâng cao hiệu quả kinh doanh, đảm bảo chỉ tiêu lợi nhuận .
- Huy động, thu xếp đủ nguồn vốn cho SXKD và các dự án đầu tư. Quản lý sử dụng nguồn vốn một cách hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn .
- Tăng cường trình độ, năng lực của bộ máy quản lý, các bộ phận tham mưu, giúp việc; phát triển nguồn nhân lực. Tiếp tục đôn đốc công tác thu hồi công nợ khó đòi .
- Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho cổ đông, cũng như thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của người lao động. Phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động của tổ chức Đảng, Đoàn thể trong Công ty; thực hiện các giải pháp khuyến khích người lao động hăng say cống hiến, phát huy trí lực, toàn tâm vì sự phát triển của Công ty .

V.: BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT ::

Năm 2012, thực hiện chức năng và nhiệm vụ theo quy định trong Điều lệ và Luật doanh nghiệp, Ban kiểm soát đã soát xét tình hình hoạt động của Công ty, việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của các thành viên Hội Đồng Quản trị và Ban điều hành Công ty, thẩm định Báo cáo tài chính năm 2012. Kết quả soát xét như sau :

A. GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2012

I. Cơ cấu vốn

Đơn vị tính : triệu đồng

STT	Cơ cấu vốn	Vốn điều lệ	Tỷ lệ (%)
1	Vốn Nhà nước	109.784	58,88
2	Vốn các cổ đông khác	76.661	41,12
	Tổng cộng	186.445	100,00

Công ty đã đăng ký điều chỉnh vốn điều lệ : giảm phần vốn nhà nước (Công văn số 3302/UBND-VP ngày 04/6/2010 về việc xử lý vốn điều lệ của Công ty CP DL tỉnh BRVT của UBND tỉnh BR-VT) theo Nghị quyết số 10/NQ-ĐHĐCĐ/CPDL-VT thông qua nội dung lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày 2/7/2010. Vốn nhà nước trước khi điều chỉnh 123.339 triệu đồng, điều chỉnh giảm 13.555 triệu đồng còn 109.784 triệu đồng .

II. Tình hình đầu tư ra ngoài doanh nghiệp

STT	CÁC ĐƠN VỊ ĐẦU TƯ	TỶ LỆ (%)	GIÁ TRỊ ĐẦU TƯ (đồng)	GHI CHÚ
A	Đầu tư vào Công ty con		28.800.000.000	
1	Công ty CP DL Thủy Vân	50,07%	9.800.000.000	Nhận cổ tức 2012 : 449.012.593
2	Công ty TNHH Lữ hành Vũng Tàu	100,00%	4.000.000.000	
3	CP DL Nghinh Phong	60,00%	15.000.000.000	
B	Đầu tư vào Cty liên kết, liên doanh		21.629.070.493	
1	Công ty CP DVTT & TĐGT (SES)	30%	17.537.850.000	
2	Công ty CP Đầu tư KS Biên Đông	26,53%	3.011.220.493	
3	CTCP giải trí thể thao Minh Đạm	35%	1.080.000.000	
C	Đầu tư dài hạn khác		71.702.148.463	
1	Công ty CP DL Sài Gòn - Bình Châu	15,89%	28.602.790.000	Nhận cổ tức 2012 : 1.344.331.130
2	Công ty TNHH Điều dưỡng DL VT	11,46%	2.452.372.777	
3	Công ty CP DL Minh Đạm	10%	2.734.000.000	
4	CTCP DL ST Biên Bình Châu	10%	994.525.416	
5	CTCP DL sinh thái Long Hải	11,67%	3.468.701.654	
6	CTCP DL San hô xanh Côn Đảo	10%	800.000.000	
7	Công ty CP DL Lạc Việt	8,67%	13.000.000.000	
8	Công ty CP TMDL Vũng Tàu - Sài Gòn	10%	8.250.000.000	
9	Công ty TNHH Nam Biên Đông	14,29%	3.326.935.087	
10	Công ty CP DL Kỳ Vân	8,13%	3.272.823.529	
11	Công ty TNHH Hoàng Trung	40%	1.000.000.000	Nhận cổ tức 2012 : 240.000.000
12	Công ty TNHH TM DVKT điện Thành Công	20%	800.000.000	Nhận cổ tức 2012 : 192.000.000
13	Cty TNHH Vương miện Đà Lạt	18,27%	19.000.000.000	Nhận cổ tức 2012 : 3.359.670.000
14	Tiền gửi Ngân hàng GP kỳ hạn trên 12 tháng		3.000.000.000	
	TỔNG CỘNG		122.131.218.956	5.585.013.723

III. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2012

Ban kiểm soát cùng thống nhất với kết quả kiểm toán của Công ty kiểm toán :

1. Báo cáo tài chính của Công ty CP Du lịch tỉnh BR-VT

a. Bảng cân đối kế toán

Đơn vị tính : đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
I. Tổng tài sản	259.200.592.944	273.032.694.718
1. Tài sản ngắn hạn	41.246.408.765	53.799.218.237
+ Tiền và các khoản tương đương tiền	6.659.811.695	8.503.060.519
+ Các khoản phải thu ngắn hạn	29.514.938.367	32.112.275.410
+ Hàng tồn kho	1.674.668.020	9.679.482.095
+ Tài sản ngắn hạn khác	3.396.990.683	3.504.400.213
2. Tài sản dài hạn	271.954.184.179	219.233.476.481
+ Tài sản cố định	69.338.111.652	74.080.595.970
+ Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	122.131.218.956	123.101.218.956
+ Tài sản dài hạn khác	26.484.853.571	22.051.661.555
II. Tổng nguồn vốn	259.200.592.944	273.032.694.718
1. Nợ phải trả	55.458.298.269	72.119.321.869
+ Nợ ngắn hạn	27.497.308.576	44.015.959.666
+ Nợ dài hạn	27.960.989.693	28.103.362.203
2. Nguồn vốn chủ sở hữu	203.742.294.675	200.913.372.849
+ Vốn chủ sở hữu	203.742.294.675	200.913.372.849
+ Nguồn kinh phí		-

b. Kết quả kinh doanh

b.1 <u>Tổng doanh thu</u>	<u>148.265.542.239 đ</u>
+ Doanh thu bán hàng hoá :	26.411.154.922 đ
+ Doanh thu từ hoạt động kinh doanh dịch vụ :	112.671.926.819 đ
+ Doanh thu từ hoạt động tài chính :	6.671.141.539 đ
+ Doanh thu từ hoạt động khác :	2.511.318.959 đ
b.2 <u>Tổng chi phí</u>	<u>139.550.346.983 đ</u>
Giá vốn hàng bán	82.172.821.635 đ
Chi phí tài chính	700.421.160 đ
Chi phí bán hàng	25.831.335.490 đ
Chi phí quản lý doanh nghiệp	29.172.258.989 đ
Chi phí khác	1.673.509.709 đ
b.3 <u>Lợi nhuận thực hiện</u>	<u>7.687.400.375 đ</u>
Thu nhập (1)	148.265.542.239 đ
Chi phí (2)	139.550.346.983 đ
Lợi nhuận trước thuế (3) = (1) - (2)	8.715.195.256 đ
Thuế TNDN (4)	1.027.794.881 đ
Lợi nhuận sau thuế (5) = (3) - (4)	7.687.400.375 đ
b.4 <u>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</u>	<u>412 đ</u>

c. Chi tiết kết quả kinh doanh của các đơn vị trực thuộc Công ty

Đơn vị tính : đồng

STT	Đơn vị	Tổng doanh thu	Tổng chi phí	Lợi nhuận trước thuế
1	VĂN PHÒNG CÔNG TY	38.045.965.568	35.916.464.668	2.129.500.900
2	KDL BIỂN ĐÔNG	55.113.111.423	51.176.920.266	3.936.191.157
3	KS THÙY VÂN	13.378.804.226	12.428.078.909	950.725.317
4	KS SAMMY VŨNG TÀU	26.983.427.653	25.484.515.453	1.498.912.200
5	KS SAMMY ĐÀ LẠT	14.744.233.369	14.544.367.687	199.865.682
	CỘNG	148.265.542.239	139.550.346.983	8.715.195.256

Ý kiến của Ban kiểm soát :

- So sánh kết quả kinh doanh toàn Công ty năm 2012 với năm 2011 :

Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2011	Tỷ lệ tăng giảm 2012/2011 (%)
Tổng doanh thu	148.265.542.239	191.536.212.031	77,41 %
Tổng chi phí	139.550.346.983	184.030.812.771	75,83 %
Lợi nhuận trước thuế	8.715.195.256	7.505.399.260	108,94 %

Tổng doanh thu năm 2012 giảm 22,59% so với năm 2011 .

Tổng chi phí năm 2012 giảm 24,17% so với năm 2011 .

Lợi nhuận trước thuế năm 2012 tăng 8,94% so với năm 2011 .

- So sánh với kế hoạch năm 2012 :

Tổng doanh thu thực hiện 148,265 tỷ đồng, đạt 64,89% so với kế hoạch (228,5 tỷ) .

Lợi nhuận trước thuế 8,715 tỷ đồng, đạt 108,94% so với kế hoạch (8 tỷ) .

2. Tình hình công nợ

Tổng nợ phải thu :	26.161.251.000 đồng
Trong đó : - Phải thu khách hàng	17.134.368.000 đồng
- Phải thu khác	6.939.098.000 đồng
- Dự phòng nợ phải thu khó đòi	2.087.785.000 đồng

Đề nghị của Ban kiểm soát :

Tiếp tục thường xuyên nhắc nhở thu nợ, tránh tồn đọng thành nợ quá hạn. Ban chuyên trách thu hồi nợ cần tích cực hơn nữa, có các biện pháp mạnh, cần thiết thì khởi kiện ra Tòa .

Tổng nợ phải trả :	38.894.711.195 đồng
Trong đó : - Nợ thuế :	3.861.899.018 đồng
- Nợ Ngân hàng :	14.162.342.613 đồng
- Phải trả người bán :	7.883.908.134 đồng
- Phải trả khác :	12.986.561.430 đồng

Đề nghị của Ban kiểm soát :

Công ty nên tận dụng và sử dụng hết tất cả những nguồn vốn hiện có của mình hạn chế khoản nợ vay Ngân hàng để giảm chi phí lãi vay cũng như sử dụng vốn hiệu quả hơn .

Nhận xét về các chỉ tiêu tài chính :

❖ **Bố trí cơ cấu tài sản**

- Tài sản cố định /Tổng tài sản : **76.98%**

Công ty đang tái cấu trúc cơ cấu vốn, giảm nguồn vốn đầu tư dài hạn ở các dự án thiếu hiệu quả để chuyển dịch sang các dự án có hiệu quả trên tại địa bàn thành phố Vũng Tàu .

- Tài sản lưu động /Tổng tài sản : **23.02%**

Tỷ suất này còn thấp chưa tạo tính thanh khoản cao, Công ty cần chú ý giảm nợ phải thu khó đòi và tăng lượng tiền mặt để kịp thời xử lý nợ .

❖ **Bố trí nguồn vốn**

- Nợ phải trả /Tổng nguồn vốn : **21.54%**
- Vốn chủ sở hữu /Tổng nguồn vốn : **78.46%**

Cơ cấu này là hợp lý, tuy nhiên cần giảm khoản nợ phải trả khách hàng và giảm dần nợ phải vay Ngân hàng .

❖ **Tỷ suất sinh lời**

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Doanh thu thuần : **5.55%**
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Nguồn vốn chủ sở hữu : **3.79%**
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản : **2.97%**

Công ty nên chú trọng hơn trong hoạt động kinh doanh chính để đạt được hiệu quả tốt và phấn đấu cho các năm sau đạt tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu phải đạt được > 5% .

3. Nhận xét về hoạt động tài chính kế toán

Công ty đã thực hiện đúng theo các quy định tài chính kế toán hiện hành. Công tác tài chính kế toán nhiều có tiến bộ, thời gian báo cáo sớm theo đúng quy định .

4. Thực hiện chế độ chính sách người lao động

Thực hiện các chính sách chế độ đối với người lao động theo đúng luật. Lương bình quân năm 2012 là **4.500.000** đồng/người/tháng. Năm 2013, Công ty phấn đấu hơn nữa về hoạt động kinh doanh đem hiệu quả lợi nhuận đáp ứng mức lương bình quân tối thiểu cho người lao động là 6.000.000 đồng/người/tháng .

5. Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty CP Du lịch tỉnh BR-VT

Công ty mẹ : Công ty CP Du lịch tỉnh BR-VT .

Công ty con : Công ty TNHH Lữ hành Vũng Tàu – sở hữu 100% vốn điều lệ.
Công ty CP Du lịch Thùy Vân – sở hữu 50,065% vốn điều lệ .

a. Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Đơn vị tính : đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm
I. Tổng tài sản	263.346.051.083	279.031.606.111
1. Tài sản ngắn hạn	64.629.984.136	62.736.608.647
+ Tiền và các khoản tương đương tiền	8.477.774.681	10.008.119.921
+ Các khoản phải thu ngắn hạn	50.453.014.341	38.562.824.762
+ Hàng tồn kho	1.752.029.040	9.801.589.779
+ Tài sản ngắn hạn khác	3.947.166.074	4.364.074.185
2. Tài sản dài hạn	198.716.066.947	216.294.997.464
+ Tài sản cố định	77.540.470.176	83.189.987.966
+ Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	93.331.218.956	109.301.218.956
+ Tài sản dài hạn khác	26.794.377.815	22.543.790.542
3. Lợi thế thương mại	1.050.000.000	1.260.000.000
II. Tổng nguồn vốn	263.346.051.083	279.031.606.111
1. Nợ phải trả	52.573.217.945	70.858.679.816
+ Nợ ngắn hạn	24.573.732.252	42.685.750.713
+ Nợ dài hạn	27.999.485.693	28.172.929.103
2. Nguồn vốn chủ sở hữu	203.138.236.760	200.294.100.051
+ Vốn chủ sở hữu	203.138.236.760	200.294.100.051
+ Nguồn kinh phí	-	-
3. Lợi ích của cổ đông thiểu số	7.634.596.378	7.878.826.244

b. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

	CHỈ TIÊU	NĂM 2012
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	171.314.161.740
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	300.433.093
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	171.013.728.647
4.	Giá vốn hàng bán	110.745.283.789
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	60.268.444.858
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	6.299.482.965
7.	Chi phí tài chính	706.552.770
	<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	<i>692.173.393</i>
8.	Chi phí bán hàng	25.319.219.590
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	31.740.823.666
10.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	8.801.331.797
11.	Thu nhập khác	2.511.318.959
12.	Chi phí khác	1.891.622.811
13.	Lợi nhuận khác	619.696.148
14.	Phân lãi/lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	-
15.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	9.421.027.945
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	1.284.263.696
17.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	(6.070.900)
18.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	8.142.835.149
19.	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	387.139.891

20.	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	7.755.695.258
19.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	416

B. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Trong năm một số cuộc họp quan trọng của Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty đều có sự tham gia của Ban kiểm soát .

1. Hội đồng quản trị Công ty

- Tổ chức bộ máy, kinh doanh : Tinh giảm bộ máy tổ chức, rút gọn các đầu mối kinh doanh, nâng cao hiệu quả kinh doanh bằng phương thức khoán doanh thu sản phẩm .
- Tái cấu trúc vốn : Ra Nghị quyết kịp thời xử lý các dự án kém hiệu quả, triển khai việc chuyển nhượng vốn ở Công ty TNHH Vương miện Đà Lạt. Có kế hoạch chuyển nhượng vốn tiếp ở Công ty TNHH Đầu dưỡng Du lịch Vũng Tàu, Công ty CP DL sinh thái biển Bình Châu, Công ty CP DL sinh thái Long Hải .
- Tiếp tục làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất (lô đất 2000m² sau KS Sammy VT) từ Công ty TNHH Nam Biển Đông sang Công ty cổ phần Du lịch tỉnh BR-VT .
- Công nợ tồn đọng : Lập dự phòng nợ phải thu, chỉ đạo tích cực sát sao công tác thu hồi nợ, những công nợ dây dưa khó đòi cần thiết đã đưa hồ sơ ra Tòa xin xử lý .

2. Ban điều hành Công ty

- Công ty đã tổ chức triển khai củng cố bộ máy tổ chức kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc, trong đó Khu du lịch Biển Đông đã đưa ra các biện pháp giảm lao động, tăng cường dịch vụ kinh doanh nhằm tăng hiệu quả hoạt động. Khu du lịch Biển Đông còn hỗ trợ đơn vị mới là Khu du lịch Nghinh Phong (tiền thân của CTCP Du lịch Nghinh Phong hiện nay) trong việc quản lý điều hành, quy trình làm việc, tổ chức bộ máy..
- Đề nghị các bộ phận liên quan hỗ trợ tích cực việc công bố thông tin đến UBCK nhà nước, củng cố và hoàn thiện các bộ phận có liên quan đến việc niêm yết chứng khoán sau này .
- Rà soát từng đối tượng nợ phải thu và đưa ra các biện pháp tích cực để xử lý như : cản trừ nợ, thuê Công ty thu hồi nợ. Chủ động công tác quảng bá tuyên truyền, nắm bắt thời cơ khi thị trường có chuyển biến tích cực, phối hợp với Hiệp hội du lịch tỉnh BR-VT làm tốt công tác tổ chức sự kiện ngay trên địa bàn các đơn vị trực thuộc .
- Triển khai việc tái cấu trúc nguồn vốn Công ty theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị cho từng dự án mặc dù thủ tục rất phức tạp vì có liên quan đến vốn của Nhà nước, nhưng Ban điều hành đã thực hiện từng bước có hiệu quả. Xác định việc tái cấu trúc vốn có tầm quan trọng bậc nhất, do vậy Công ty đã tiến hành tập trung vốn cho các dự án khả thi, sử dụng đồng vốn có hiệu quả cao nhất. Duy trì khoản tiền mặt hợp lý để xử lý kịp thời nhu cầu vốn phát sinh và tận dụng mọi cơ hội đầu tư kinh doanh .

C. KẾT LUẬN

- Năm 2012 là một năm vẫn còn khó khăn đối với Công ty. Vì vậy để đạt được hiệu quả, Ban kiểm soát đề nghị Ban điều hành Công ty nên chú tâm trong việc quản lý và tiết kiệm chi phí, quản lý tài sản và công cụ để tránh thất thoát cũng như bảo quản tài sản tốt hơn .
- Công ty cần có chiến lược cụ thể để tổ chức thực hiện tốt nhất những chỉ tiêu kế hoạch do ĐHCĐ biểu quyết. Trong đó, chú trọng chỉ tiêu lợi nhuận và tỷ suất lợi nhuận trên vốn .
- Chú trọng giải pháp củng cố hoàn thiện, tinh gọn bộ máy nhân sự hợp lý, khuyến khích nâng cao năng suất lao động - hiệu quả kinh doanh và xây dựng quy chế thưởng phạt hợp lý đối với CBCNV, chú trọng đào tạo nguồn nhân lực .
- Có định hướng đề ra các biện pháp huy động vốn và tập trung nguồn lực cho các dự án hiệu quả đồng thời tiến hành việc giảm vốn nhà nước theo Nghị quyết ĐHCĐ .
- Tiếp tục phân công và theo dõi việc xử lý công nợ .

VI.: GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN .:

- Đơn vị kiểm toán độc lập :

Công ty TNHH Kiểm toán FAC

Địa chỉ : 64 đường C18 khu K300 (Cộng Hòa) - P12 - q.Tân Bình – Tp.HCM

Điện thoại : (08).39483100 - (08).39483101 Fax: (08).39483102

Email : kiemtoandenhat@gmail.com

Web : www.kiemtoan.net.vn

- Ý kiến kiểm toán độc lập : *Xem Báo cáo tài chính đã được kiểm toán đính kèm .*

VII.: CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN .:

STT	Tên Công ty	Tỷ lệ %	Giá trị vốn góp
A	Công ty con		28.800.000.000
1	Công ty TNHH Lữ hành Vũng Tàu	100,00	4.000.000.000
2	Cty CP Du Lịch Thùy Vân	50,065	9.800.000.000
3	Cty CP Du lịch Nghinh Phong	60,00	15.000.000.000
B	Công ty liên kết, liên doanh		21.629.070.493
1	Cty TNHH DV thể thao thi đấu & giải trí (SES)	30,00	17.537.850.000
2	Cty CP Đầu tư Khách sạn Biển Đông	26,53	3.011.220.493
3	Cty CP Giải trí thể thao Minh Đạm	35,00	1.080.000.000
C	Đầu tư dài hạn khác		68.702.148.463
1	Công ty CP DL Sài Gòn - Bình Châu	26,20	28.602.790.000
2	Cty TNHH Điều dưỡng DL Vũng Tàu	11,46	2.452.372.777
3	Cty CP Du lịch Minh Đạm	10,00	2.734.000.000

4	Cty CP DL sinh thái biển Bình Châu	10,00	994.525.416
5	Cty CP DL sinh thái biển Long Hải	11,67	3.468.701.654
6	Cty CP DL San hô xanh Côn Đảo	10,00	800.000.000
7	Cty CP Lạc Việt	8,67	13.000.000.000
8	Cty CP TMDV Vũng Tàu - Sài Gòn	10,00	8.250.000.000
9	Cty TNHH Nam Biển Đông	14,29	3.326.935.087
10	Cty TNHH Vương miện Đà Lạt	18,27	-
11	Cty CP Du lịch Kỳ Vân	8,13	3.272.823.529
12	Cty TNHH Hoàng Trung	40,00	1.000.000.000
13	Cty TNHH điện Thành Công	20,00	800.000.000
	Tổng cộng		119.131.218.956

- Công ty đang có các biện pháp tích cực hơn trong việc rút vốn khỏi các dự án hoạt động không hiệu quả như : Công ty CP DVTT & TĐGT (SES), Công ty TNHH Điều dưỡng Du lịch Vũng Tàu .

- Tháng 12/2012, Công ty chuyển nhượng toàn bộ vốn góp vào Cty TNHH Vương miện Đà Lạt. Sang tháng 1/2013, chuyển nhượng toàn bộ vốn góp tại Cty TNHH Hoàng Trung. Đề nghị Công ty tiếp tục tái cơ cấu vốn tại các dự án khác chưa hiệu quả hoặc tỷ lệ vốn góp thấp như dự án CTCP DL Lạc Việt, dự án CTCP DL San hô xanh Côn Đảo, CTCP DL Sinh thái Long Hải.. để đầu tư cho các dự án khác hiệu quả hơn .

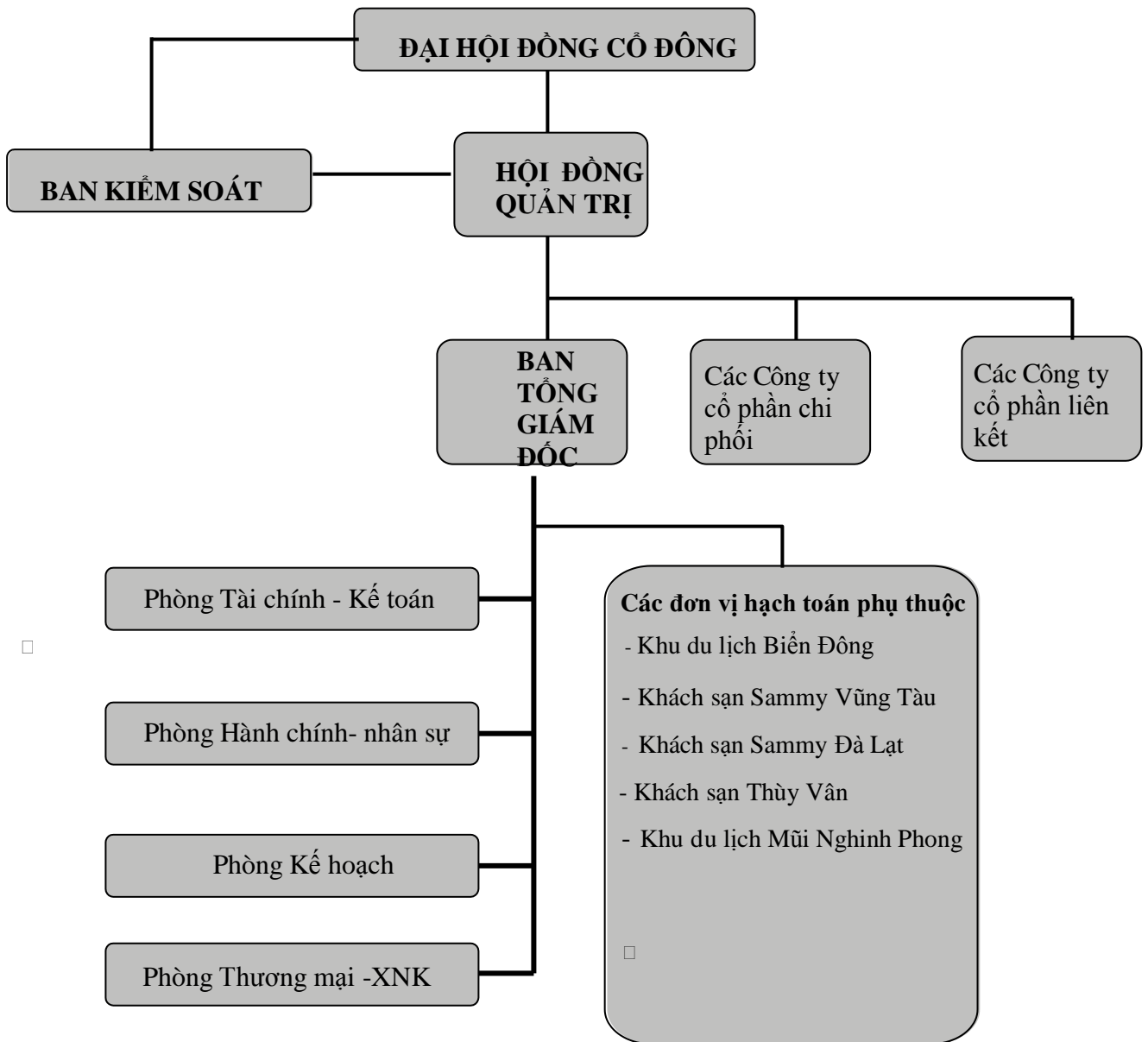
- Công ty TNHH Nam Biển Đông đã tiến hành tách lô đất sau Khách sạn Sammy (2000 m², đã đóng tiền sử dụng đất) và Công ty này đang làm thủ tục chuyển quyền sử dụng đất sang Công ty CP Du lịch tỉnh BR-VT theo chỉ đạo của UBND tỉnh BR-VT .

VIII.: TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ .:

Vungtau Tourist được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo Luật doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khóa X kỳ họp thứ V thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005, Luật Chứng khoán được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khoá XI kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2006, tuân thủ các Luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty .

Mô hình tổ chức hoạt động của Công ty : Vungtau Tourist được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty cổ phần, tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành .

Cơ cấu tổ chức được thể hiện theo sơ đồ sau :



- Hiện nay đứng đầu bộ máy điều hành Công ty là Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc sau đó là các phòng ban, các đơn vị chi phối, liên kết và hạch toán phụ thuộc.

Hội đồng quản trị hoạt động theo Điều lệ và quy chế làm việc của Hội đồng, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị và 06 thành viên HĐQT.

- Ban lãnh đạo Công ty gồm : Tổng Giám đốc điều hành chung, 1 Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng .

- Các phòng ban chức năng : Phòng Tài chính - Kế toán, Phòng Hành chính - Nhân sự, Phòng Kế hoạch, Phòng Thương mại - XNK .

1. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty. Hội đồng quản trị Công ty có nhiệm vụ :

- Báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông tình hình kinh doanh, dự kiến phân phối lợi nhuận, chia lãi cổ phần, báo cáo quyết toán tài chính, phương hướng phát triển và kế hoạch hoạt động kinh doanh của Công ty .

- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty .

- Bầu, bãi nhiệm và giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc .

- Kiến nghị sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty .

- Quyết định triệu tập Đại hội đồng cổ đông .

Do các thành viên HĐQT đều kiêm nhiệm nên song song với hình thức họp tập trung, HĐQT chủ yếu tiến hành lấy phiếu ý kiến đối với các vấn đề cần thông qua để ban hành các Nghị quyết/Quyết định. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT được Đại hội đồng cổ đông giao phó phù hợp với luật pháp và Điều lệ Công ty .

HĐQT Công ty không thành lập các tiểu ban giúp việc mà chỉ phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên; bổ nhiệm 01 chuyên viên pháp chế kiêm nhiệm thư ký HĐQT .

2. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát do ĐHCĐ bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong việc điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty nhằm đảm bảo lợi ích cho các cổ đông. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty. Ban Kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên, trong đó 01 thành viên kiêm nhiệm giữ chức vụ Trưởng ban thực hiện nhiệm vụ thay mặt Đại hội đồng cổ đông kiểm soát mọi hoạt động, quản lý và điều hành của Công ty .

Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2012 như : Tham dự các cuộc họp của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, kiểm tra các Báo cáo tài chính năm.. trước khi trình lên HĐQT; thảo luận ý kiến cùng với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán báo cáo tài chính cho kỳ báo cáo năm, giám sát Ban điều hành trong việc thực thi những kiến nghị của kiểm toán..

3. Ban Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc và 01 Phó Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị Công ty bổ nhiệm và bãi miễn. Ban Tổng Giám đốc Công ty có nhiệm vụ :

- Tổ chức và triển khai thực hiện các Quyết định của Hội đồng quản trị, kế hoạch kinh doanh. Kiến nghị phương án bố trí cơ cấu tổ chức và quy chế quản lý nội bộ Công ty theo đúng Điều lệ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị .

- Bổ nhiệm và bãi nhiệm các chức danh quản lý của Công ty : Giám đốc, Phó Giám đốc các đơn vị trực thuộc; các Trưởng, Phó phòng Công ty .
- Ký các hợp đồng, chứng từ theo nhiệm vụ và quyền hạn của Điều lệ Công ty .
- Báo cáo tình hình hoạt động tài chính, và chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty trước Hội đồng quản trị .

4. Kế toán trưởng Công ty

Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị Công ty bổ nhiệm và bãi miễn. Kế toán trưởng Công ty có nhiệm vụ :

- Trực tiếp điều hành mọi hoạt động có liên quan đến công tác tài chính và kế toán của toàn Công ty, điều phối phân cấp quyền hạn và nhiệm vụ đến từng cá nhân trong bộ máy kế toán như : Phó phòng, Phụ trách kế toán các đơn vị, kế toán các phân hành chi tiết..
- Tham mưu cho Tổng Giám đốc trong mọi quyết định về vốn chủ sở hữu, đầu tư ngoài doanh nghiệp, chuyển nhượng cổ phần trong và ngoài đơn vị.. có liên quan đến tình hình tài chính của đơn vị. Theo dõi, tham mưu và thực hiện các dự án đầu tư ra ngoài doanh nghiệp dưới nhiều hình thức .
- Tham mưu Tổng Giám đốc trong công tác kinh doanh có liên quan đến tài chính. Đề xuất các giải pháp tài chính phục vụ yêu cầu quản trị .

5. Phòng Tài chính - Kế toán

- Xây dựng kế hoạch tài chính ngắn và dài hạn nhằm đảm bảo nguồn vốn phù hợp cho việc kinh doanh và tái đầu tư.
- Tổng hợp thông tin, phân tích và lập báo cáo kế toán nhằm tham mưu cho Tổng Giám đốc ra các quyết định chiến lược kinh doanh .
- Kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản, phát hiện và ngăn ngừa các hành vi phạm pháp. Thực hiện công tác tài chính - kế toán : kiểm tra, giám sát các khoản thu chi tài chính, các nghĩa vụ thu nợ, thanh toán nợ .
- Phối hợp phòng ban xây dựng kế hoạch kinh doanh của toàn Công ty .
- Định kỳ lập và gửi các báo cáo tài chính - kế toán kịp thời theo đúng quy định .

6. Phòng Hành chính - Nhân sự

Nhân sự : - Tuyển dụng, điều động và bố trí sắp xếp cán bộ phù hợp với tình hình phát triển của Công ty trong từng thời kỳ; đề xuất các hình thức quản lý người lao động như đề xuất mức lương, thưởng, nghỉ phép, các hình thức kỷ luật .

- Quản lý lao động của Công ty theo đúng chế độ chính sách, Luật Lao động hiện hành và quy chế phân cấp quản lý trong lĩnh vực tổ chức lao động. Thực hiện chế độ chính sách với người lao động theo đúng pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, Thỏa ước lao động tập thể hoặc các Quy chế nội bộ .

Hành chính : - Quản lý và sử dụng con dấu đúng quy định của pháp luật; quản lý hồ sơ pháp lý của Công ty; sắp xếp lịch công tác, thông báo các chỉ thị, Nghị quyết của Công ty .

- Tổ chức các buổi lễ, khánh tiết, cuộc họp của Công ty; điều động xe phục vụ công tác; phân công trực ban, trực lễ .

- Quản lý hệ thống liên lạc, thiết bị điện, nước, tài sản, trang thiết bị tại trụ sở. Tổ chức bảo vệ và công tác tạp vụ văn phòng. Mua sắm và quản lý tài sản tại văn phòng làm việc .

7. Phòng Kế hoạch

- Tham mưu, giúp việc, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Tổng Giám đốc Công ty về công tác thống kê, tổng hợp số liệu. Xây dựng chỉ tiêu kế hoạch hàng năm .

- Lập kế hoạch và triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản về cơ sở hạ tầng ngành du lịch .

Bộ phận Xây dựng : - Tham mưu việc quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, tham gia quy hoạch mạng lưới cơ sở hạ tầng ngành du lịch bao gồm các chi nhánh trực thuộc .

- Tổ chức thực hiện xây dựng mới và sửa chữa nâng cấp các cơ sở đầu tư ngành nghề. Triển khai thực hiện các bước những dự án đầu tư đã được phê duyệt .

Bộ phận Marketing : Tìm kiếm thị trường, quảng bá tiếp thị về các sản phẩm dịch vụ. Xây dựng chiến lược marketing nhằm tiếp cận các sản phẩm, dịch vụ phù hợp từng thị trường theo chiến lược chung của Công ty .

8. Phòng Thương mại - Xuất nhập khẩu

- Kinh doanh mua bán hàng thương mại. Xuất khẩu và nhập khẩu hàng hóa nông sản thô chưa chế biến, nông sản sơ chế, lương thực, thủy sản .

- Dự báo nhu cầu sản phẩm; theo dõi tỷ giá ngoại hối, đề xuất chính sách kinh doanh phù hợp với tình hình thị trường hàng hóa cũng như thị trường tiền tệ .

IX.: CÁC DỮ LIỆU THỐNG KÊ VỀ CỔ ĐÔNG .:

1. Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2012

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	Cổ đông trong nước	13.344.022	71,57	
	trong đó :			
	- Tổ chức	936.610	5,02	
	- Cá nhân	12.407.412	66,54	
2	Cổ đông nước ngoài	5.300.478	28,43	
	trong đó :			
	- Tổ chức	5.297.478	28,41	
	- Cá nhân	3000	0,02	
	Tổng cộng	18.644.500	100	

2. Thông tin chi tiết về cổ đông lớn

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD, ngày - nơi cấp	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Cty CP Du lịch tỉnh BRVT	207 Võ Thị Sáu, p.Thắng Tam, Tp.VT	3500101812, Sở KH-ĐT tỉnh cấp lại lần thứ 12 ngày 19/01/2012	10.978.400	58,88

2	Vina Capital Fund		BA 482570, ngày 15/5/2007 Sở KH-ĐT Tp.Hồ Chí Minh cấp	5.297.478	28,41
	Tổng cộng			16.275.878	87,29

3. Cổ đông/thành viên góp vốn sáng lập

STT	Tên cổ đông	Số lượng cp năm giữ từ 01/01/2012	Số lượng cp năm giữ đến 31/12/2012	Tỷ lệ (%)
1	Cty CP Du lịch tỉnh BR-VT	10.978.400	10.978.400	58,88
2	Cty CP tin học DVDL Chợ Lớn	436.610	436.610	2,34
3	Nguyễn Vũ Hưng	385.000	385.000	2,06
	Tổng cộng	11.800.010	11.800.010	63,28

Vũng Tàu, ngày 17 tháng 4 năm 2013
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU
TỔNG GIÁM ĐỐC
(Đã ký)

TRẦN TUẤN VIỆT